

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Đam Rông, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 98/2024/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Đỗ Minh T, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Đỗ Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Đỗ Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 24/12/2019 cho bà Nguyễn Thị Ngọc Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật. Giao các cháu Đỗ Tấn L, sinh ngày 20/10/2012; cháu Đỗ Tấn P, sinh ngày 12/11/2017 cho ông Đỗ Minh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Đỗ Minh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. *Về nợ chung*: Vợ chồng bà Y, ông T có nợ Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng với số tiền 300.000.000 đồng(Ba trăm triệu đồng). Tuy nhiên, do ngân hàng N – Chi nhánh huyện Đ không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên ông, bà không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết trong vụ án này.

2.4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y nhận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai thu số 0006321 ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông. Hoàn trả cho bà Y 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- UBND xã Đạ K' Nàng, huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hà Hải Dương